

(Dự thảo phục vụ thẩm định)

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8 0 0 9 /TTr-BCT

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ và tiền chất thuốc nổ

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Bộ Công Thương kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Thời gian qua Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo để hoàn thiện thể chế, xây dựng cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế như: Văn kiện Đại hội Đảng khoá XIII, về định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030, trong đó, xác định tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế, phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, môi trường...tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc; khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 27 tháng 11 năm 2022 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó ưu tiên xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật chuyên ngành về phát triển công nghiệp quốc gia và các lĩnh vực công nghiệp đặc thù như: Công nghiệp công nghệ số, an ninh...; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đã xác định “hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và quá trình chuyển đổi số quốc gia”; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự

trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới” đã đề ra giải pháp về chú trọng đầu tư nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 05 năm 2020 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh 2020 - 2025, các Bộ, ngành hàng năm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch cắt giảm, đơn giản hoá các quy định không hợp lý, đang là rào cản, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển dữ liệu số quốc gia tạo nền tảng cho triển khai Chính phủ số, bảo đảm cung cấp, chia sẻ dữ liệu bảo đảm chất lượng, thông suốt giữa các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật để hỗ trợ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số đã xác định nhiệm vụ nâng cao việc ứng dụng cơ sở dữ liệu vào các hoạt động quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế và khu vực, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia theo Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Ngày 29 tháng 6 năm 2024, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sau đây viết tắt là Luật số 42/2024/QH15) được Quốc hội khoá XV thông qua tại kỳ họp thứ 7, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025, trong đó giao Chính phủ quy định một số nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

Để triển khai Luật số 42/2024/QH15 có hiệu quả, kịp thời và đồng bộ thì việc xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành các điều, khoản được Luật giao là cần thiết. Theo đó, tại Quyết định số 717/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại kỳ họp thứ 7 và Quyết định số 871/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Bộ Công Thương được giao chủ trì, xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

2. Cơ sở thực tiễn

Qua gần 06 năm thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 và Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân và Sở Công

Thương các tỉnh, các đơn vị có hoạt động vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, góp phần đảm bảo an ninh, an toàn trật tự, an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trong đó, đã thực hiện tổ chức huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người quản lý, người lao động, người phục vụ có liên quan trực tiếp đến sản xuất vật liệu nổ công nghiệp; người quản lý, người phục vụ có liên quan trực tiếp đến kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; người quản lý, chỉ huy nổ mìn, thợ nổ mìn và người có liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và người được giao quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của khoảng 1.500 tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ góp phần đảm bảo an toàn, an ninh trật tự xã hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai, thực hiện Nghị định số 71/2018/NĐ-CP còn bộc lộ một số hạn chế đó là:

a) Về khái niệm người liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ và quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

Luật số 42/2024/QH15 giao Chính phủ quy định trình độ chuyên môn, huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện đối với người được giao quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; người quản lý, người lao động, người phục vụ có liên quan trực tiếp đến sản xuất vật liệu nổ công nghiệp; người quản lý, người phục vụ có liên quan trực tiếp đến kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; người quản lý, chỉ huy nổ mìn, thợ nổ mìn và người có liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Tuy nhiên, Nghị định số 71/2018/NĐ-CP chưa làm rõ khái niệm đối người được giao quản lý kho, người phục vụ dẫn đến có nhiều cách hiểu khác nhau đối với các đối tượng này, làm tăng chi phí tuân thủ pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp;

b) Về trình độ chuyên môn

Nghị định số 71/2018/NĐ-CP quy định người quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng có trình độ chuyên môn giống nhau là chưa phù hợp với hoạt động của từng đơn vị. Ngoài ra, một số ngành nghề quy định chưa phù hợp với thực tế của các trường thuộc hệ thống giáo dục, dạy nghề, gây khó khăn về phát triển nguồn nhân lực quan trọng cho doanh nghiệp kinh doanh VLNCN.

c) Về thực hiện thủ tục hành chính

Nghị định số 71/2018/NĐ-CP quy định phương thức nộp hồ sơ được thực hiện bằng cách nộp qua đường bưu chính hoặc trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền chưa phù hợp với Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15

tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

d) Về quản lý, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp

Hiện nay, trong Bộ Quốc phòng có hệ thống kho với mạng lưới trên toàn quốc, được đầu tư cơ bản, đáp ứng điều kiện để bảo quản vật liệu nổ công nghiệp. Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp quốc phòng là doanh nghiệp được phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, thực hiện dịch vụ nổ mìn, có nhu cầu sử dụng các kho nói trên đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội.

Ngoài ra, để chuyên môn hóa việc nổ mìn thời gian vừa qua đã có một số tổ chức, doanh nghiệp làm dịch vụ nổ mìn, trong đó có những đơn vị dịch vụ nổ mìn chuyên thực hiện việc xây dựng cơ bản tại các mỏ khoáng sản khai thác bằng phương pháp hầm lò. Tuy nhiên, tại vị trí làm dịch vụ, đơn vị làm dịch vụ nổ mìn không có kho vật liệu nổ công nghiệp, nếu đơn vị này xây dựng kho vật liệu nổ công nghiệp mà chỉ để phục vụ trong thời gian xây dựng cơ bản mỏ sẽ rất lãng phí nguồn lực và đặc biệt quỹ đất dành cho vị trí đặt kho ngày càng khó khăn, vì vậy việc có thể tận dụng kho của đơn vị chủ mỏ (chủ đầu tư) để bảo quản vật liệu nổ công nghiệp trong thời gian làm dịch vụ sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động dịch vụ nổ mìn, tránh việc vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp từ nơi xa đến, vận chuyển liên tục, nhiều lần, tiềm ẩn các yếu tố mất an toàn, an ninh trật tự trong quá trình vận chuyển.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

Thể chế hoá đầy đủ các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; quy định chi tiết, đầy đủ những nội dung Luật giao Chính phủ bảo đảm tính thống nhất với các luật có liên quan và đáp ứng yêu cầu cải cách, đơn giản hoá thủ tục hành chính. Đồng thời, là cơ sở pháp lý trong công tác quản lý nhà nước đảm bảo an ninh, an toàn trong sản xuất, sử dụng về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế đất nước trong tình hình mới.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên các quan điểm sau đây:

a) Bám sát quan điểm, nguyên tắc trong Luật Quản lý, sử dụng vũ

khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và nội dung các điều, khoản Luật giao Chính phủ quy định chi tiết thi hành, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và pháp luật khác có liên quan;

b) Kế thừa các quy định của Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ còn phù hợp với Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;

c) Những vấn đề liên quan đến trình tự, thủ tục đảm bảo nguyên tắc đơn giản hóa thủ tục hành chính, chặt chẽ, công khai, minh bạch và ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số, Chính phủ điện tử;

d) Các quy định của dự thảo Nghị định phải cụ thể, chi tiết, khả thi thống nhất, tránh tình trạng phải có nhiều văn bản hướng dẫn và phải bảo đảm hiệu lực thi hành cùng thời điểm với Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

III. TÊN GỌI, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Tên gọi của dự thảo Nghị định

Theo Quyết định số 717/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 871/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ giao Bộ Công Thương chủ trì xây dựng *Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.*

2. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định

Luật số 42/2024/QH15 giao Chính phủ quy định các nội dung liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ gồm;

a) Đào tạo, huấn luyện và cấp giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (khoản 3 Điều 6);

b) Quy định việc huấn luyện, cấp chứng chỉ quản lý kho, nơi cất giữ vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (khoản 4 Điều 7);

c) Quy định chi tiết việc quản lý, bảo quản vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ (khoản 3 Điều 8);

d) Quy định chi tiết thủ tục thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy xác nhận, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ (khoản 3 Điều 10);

đ) Quy định về trình độ chuyên môn; huấn luyện kỹ thuật an toàn, ứng phó sự cố trong hoạt động liên quan đến sản xuất, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp (khoản 6 Điều 34);

e) Quy định về trình độ chuyên môn; huấn luyện kỹ thuật an toàn trong hoạt động liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (khoản 3 Điều 38).

Qua rà soát, Bộ Công Thương đề nghị phạm vi điều chỉnh của Nghị định *quy định chi tiết về trình độ chuyên môn, huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn, ứng phó sự cố trong sản xuất, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; trình độ chuyên môn, huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ; quản lý, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; thủ tục thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ* (quy định chi tiết các nội dung được giao tại khoản 3 Điều 6, khoản 4 Điều 7, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 10, khoản 6 Điều 34, khoản 3 Điều 38).

Bộ Công Thương đề xuất không quy định phạm vi điều chỉnh đối với nội dung được Luật giao tại khoản 3 Điều 6 Luật số 42/2024/QH14.

3. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan đến quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ tại Việt Nam.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện Quyết định số 717/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2024 và Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan thực hiện các hoạt động bao gồm:

1. Ngày 25 tháng 4 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 992/QĐ-BCT về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi).

2. Ngày 11 tháng 7 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1848/QĐ-BCT về việc thay thế thành viên Ban soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

3. Từ tháng 5 năm 2024 đến tháng 7 năm 2024: Xây dựng dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình; Tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập; Nghiên cứu các quy định hiện hành về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

4. Ngày 02 tháng 8 năm 2024, Bộ Công Thương có Công văn số 1280/ATMT-ATKV gửi Công Thông tin điện tử Chính phủ đề nghị đăng tải dự thảo Nghị định để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân (ngày 05 tháng 8 năm 2024, Công Thông tin điện tử Chính phủ đăng tải dự thảo Nghị định để lấy ý kiến). Đến ngày 08 tháng 10 năm 2024, Bộ Công Thương không nhận được ý kiến góp ý của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.

5. Ngày 02 tháng 8 năm 2024, Bộ Công Thương đăng tải dự thảo Nghị định để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân. Đến ngày 08 tháng 10 năm 2024, Bộ Công Thương không nhận được ý kiến góp ý của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.

6. Ngày 12 tháng 8 năm 2024, Bộ Công Thương có Công văn số 5943/BCT-ATMT gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, doanh nghiệp liên quan đối với dự thảo Nghị định.

7. Ngày 30 tháng 9 năm 2024, Bộ Công Thương đã gửi hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định. Ngày tháng năm 2024, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số .../BCTĐ-BTP về thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định; ngày tháng năm 2024, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số .../BCT-ATMT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

8. Ngày tháng năm 2024, Chính phủ đã họp cho ý kiến vào hồ sơ dự thảo Nghị định. Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Chính phủ, Bộ Công Thương đã có báo cáo số về việc tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN, DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định gồm 5 Chương, 19 Điều và 01 Phụ lục.

a) Chương I. Quy định chung: Chương này gồm 03 Điều (từ Điều 1 đến Điều 3) quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị định; Giải thích từ ngữ;

b) Chương II. Trình độ chuyên môn, huấn luyện, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp: Chương này gồm 06 Điều (từ Điều 4 đến Điều 9) quy định trình độ chuyên môn, huấn luyện, cấp giấy chứng nhận huấn luyện trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

c) Chương III. Huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ: Chương này gồm 05 Điều (từ Điều 10 đến Điều 14) quy định huấn luyện, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ;

d) Chương IV. Quản lý, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận hoạt động về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: Chương này gồm 03 Điều (từ Điều 15 đến Điều 17) quy định quản lý, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận hoạt động về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ;

đ) Chương V. Điều khoản thi hành: Chương này gồm 02 Điều (Điều 18, Điều 19) quy định trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ của các bộ ngành; hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện;

e) Các mẫu giấy bao gồm:

- Phụ lục I. Mẫu giấy đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện;

- Phụ lục II. Mẫu danh sách đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện;

- Phụ lục III. Mẫu giấy chứng nhận huấn luyện;

- Phụ lục IV. Mẫu giấy đề nghị thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ;

- Phụ lục V. Mẫu quyết định thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

a) Chương I. Quy định chung

Về cơ bản kế thừa quy định tại Nghị định số 71/2018/NĐ-CP và bổ sung giải thích từ ngữ “*người được giao quản lý kho vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ*” và chỉnh sửa giải thích từ ngữ “*người quản lý*”, “*người phục vụ*” để phù hợp với thực tế và tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp áp dụng pháp luật;

b) Chương II. Trình độ chuyên môn, huấn luyện, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp

Về cơ bản nội dung của Chương này kế thừa quy định tại Nghị định số 71/2018/NĐ-CP, tuy nhiên việc quy định trình độ chuyên môn của người quản lý; hồ sơ đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận huấn luyện; phương thức nộp hồ sơ tại Nghị định số 71/2018/NĐ-CP chưa phù hợp đối với hoạt động kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp (trình độ chuyên môn), theo dõi quản lý hoạt động huấn luyện của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (sự tuân thủ điều kiện về người huấn luyện) và chiến lược phát triển chính phủ điện tử (phương thức nộp hồ sơ). Theo đó, Bộ Công Thương đề nghị sửa đổi, bổ sung các nội dung trên cho phù hợp với thực tế;

c) Chương III. Huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ

Về cơ bản nội dung của Chương này kế thừa quy định tại Nghị định số 71/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên hồ sơ đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận huấn luyện; phương thức nộp hồ sơ tại Nghị định số 71/2018/NĐ-CP chưa phù hợp đối với việc theo dõi quản lý hoạt động huấn luyện của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (sự tuân thủ điều kiện về người huấn luyện) và chiến lược phát triển chính phủ điện tử (phương thức nộp hồ sơ). Theo đó, Bộ Công Thương đề nghị sửa đổi, bổ sung các nội dung trên cho phù hợp với thực tế;

d) Chương IV. Quản lý, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận hoạt động về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

Về cơ bản nội dung của Chương này kế thừa quy định tại Nghị định số 71/2018/NĐ-CP, tuy nhiên qua thực tế Bộ Công Thương nhận thấy rằng cần thiết bổ sung việc gửi kho vật liệu nổ công nghiệp để phù hợp với điểm c khoản 9 Điều 4 Luật số 42/2024/QH15 và không phân cấp thẩm quyền thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận đã cấp về Sở Công Thương theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ để phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật số 42/2024/QH15;

đ) Chương V. Điều khoản thi hành:

Về cơ bản nội dung của Chương này kế thừa quy định tại Nghị định số 71/2018/NĐ-CP, quy định Nghị định có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2025 để đồng bộ với hiệu lực thi hành của Luật số 42/2024/QH15.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Đảm bảo nguồn nhân lực

Lực lượng có trình độ đại học, trung cấp, sơ cấp thuộc chuyên các ngành: Hóa chất, vũ khí, vật liệu nổ, công binh, khai thác mỏ, kỹ thuật mỏ, địa chất, xây dựng công trình, giao thông, thủy lợi, địa vật lý, dầu khí, có kinh nghiệm thực tế làm việc về kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp từ 05 năm liền kề trở lên hoặc làm quản lý nhà nước trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp từ 03 năm liền kề trở lên; có kiến thức pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp đáp ứng quy định về trình độ chuyên để hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cũng như thực hiện huấn luyện kỹ thuật an toàn.

2. Đảm bảo nguồn tài chính

Nguồn tài chính được bố trí từ ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ: Biên soạn tài liệu, tổ chức huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp, tiền

chất thuốc nổ theo quy định tại dự thảo Nghị định.

Việc sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, nội dung, chế độ, định mức chi theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

1. Về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định

Bộ Công Thương đề xuất quy định chi tiết các nội dung được giao tại khoản 3 Điều 6, khoản 4 Điều 7, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 10, khoản 6 Điều 34, khoản 3 Điều 38 Luật số 42/2024/QH14, không quy định phạm vi điều chỉnh đối với nội dung được Luật giao tại khoản 3 Điều 6 Luật số 42/2024/QH14 (*đào tạo, huấn luyện và cấp giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ*) với lý do sau:

- Vật liệu nổ quy định tại Luật số 42/2024/QH15 bao gồm vật liệu nổ quân dụng và vật liệu nổ công nghiệp và việc đào tạo, huấn luyện, cấp giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật do Bộ Công an chủ trì soạn thảo;

- Đối với lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, Điều 38 Luật số 42/2024/QH15 quy định cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho tổ chức, doanh nghiệp, không cấp giấy phép, giấy chứng nhận sử dụng cho cá nhân và yêu cầu người liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ chuyên môn phù hợp và được huấn luyện kỹ thuật an toàn về vật liệu nổ công nghiệp, ứng phó sự cố trong hoạt động liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (*các nội dung này được kế thừa từ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP, Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Nghị định số 71/2018/NĐ-CP*).

Bộ Công Thương nhận thấy rằng việc quy định điều kiện chuyên môn tại Điều 38 Luật số 42/2024/QH15 đối với người liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đã bao gồm yêu cầu về đào tạo đối với người sử dụng vật liệu nổ công nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 6 Luật số 42/2024/QH15; việc quy định huấn luyện, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Điều 38 Luật số 42/2024/QH15 tương đương với yêu cầu huấn luyện, cấp giấy chứng nhận sử dụng vật liệu nổ công nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 6 Luật số 42/2024/QH15.

Ngoài ra, Bộ Công Thương cho rằng, việc bổ sung phạm vi điều chỉnh đào tạo, huấn luyện, cấp giấy chứng nhận sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Luật số 42/2024/QH15 có nội dung tương tự quy định tại Điều 38 Luật số 42/2024/QH15, nếu bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 6 Luật số 42/2024/QH15 vào dự thảo Nghị định,

sẽ làm tăng chi phí tuân thủ pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp.

2. Về quy định cụ thể cơ quan được giao thực hiện thủ tục hành chính

Bộ Quốc phòng đề nghị quy định cụ thể đơn vị giải quyết thủ tục hành chính huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận (*Cục Quản lý Công nghệ thuộc Tổng cục Công nghiệp quốc phòng*), tuy nhiên Bộ Công Thương cho rằng việc quy định thẩm quyền này thuộc phạm vi, quyền hạn của Bộ Quốc phòng và khi có sự thay đổi về cơ cấu, tổ chức, tên gọi, Chính phủ phải ban hành Nghị định để điều chỉnh nội dung này. Theo đó, Bộ Công Thương đề nghị quy định cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính theo dự thảo (cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ) và Bộ Quốc phòng giao cơ quan nào thực hiện sẽ được quy định tại Thông tư hoặc Quyết định cá biệt của Bộ Quốc phòng.

3. Về phân cấp thủ tục thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

Khoản 2 Mục B Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng; vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ tại Phụ lục ban hành kèm theo quy định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ quy định phân cấp thủ tục hành chính thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc từ Bộ Công Thương về Sở Công Thương. Tuy nhiên, điểm b khoản 1 Điều 10 Luật số 42/2024/QH15 quy định “*b) Văn bản đề nghị quy định tại điểm a khoản này nộp tại cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ*”.

Bộ Công Thương cho rằng việc quy định phân cấp giải quyết thủ tục hành chính thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (do các đơn vị thuộc Bộ cấp phép) về Sở Công Thương tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg là chưa phù hợp với quy định tại Luật số 42/2024/QH15. Theo đó, Bộ Công Thương đề nghị quy định thẩm quyền thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo hướng cơ quan nào cấp giấy phép, cơ quan đó thực hiện thu hồi.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ, Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo Nghị định.


2. Báo cáo số .../BTP-PLDS ngày tháng 10 năm 2024 của Bộ Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị định quy định chi tiết một điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

3. Báo cáo số .../BCT-ATMT ngày tháng 10 năm 2024 của Bộ Công Thương về giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Báo cáo số

4. Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định.

5. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định.

6. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.

7. Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Các thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- VPCP, Vụ CN - VPCP;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công Thông tin Bộ Công Thương (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC, ATMT.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trương Thanh Hoài

